

# NỘI DUNG BÀI DẠY NGỮ VĂN 8 TUẦN 23

**CHỦ ĐỀ CÂU CHIA THEO MỤC ĐÍCH NÓI:**  
**CÂU NGHI VẤN - CÂU CẦU KHIẾN**  
**CÂU CẢM THÁN - CÂU TRẦN THUẬT**  
**CÂU PHỦ ĐỊNH**

**KIẾN THỨC CẦN ĐẠT :**

**Cách nhận diện kiểu câu theo  
mục đích nói**

**Đặc điểm hình thức**  
**(từ ngữ, dấu câu)**

**Chức năng**

Câu  
Nghi vấn

Câu  
Cầu khiến

Câu  
Cảm thán

Câu  
Phủ định

Câu  
trần thuật

| Kiểu câu       | Đặc điểm hình thức                                                                                                                                                                                               | Chức năng                                                                                                     | Ví dụ                        |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| Câu nghi vấn   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứa các từ để hỏi: Ai, gì, nào, sao, tại sao, đâu, hay, bao giờ, bao nhiêu, à, ư, hử, chứ(có)...không(đã)...chưa</li> <li>- Kết thúc câu bằng dấu hỏi chấm.</li> </ul> | Dùng để hỏi là chính Ngoài ra còn các chức năng phụ khác ()điều khiển. Bộc lộ cảm xúc...                      | Em ăn cơm chưa?              |
| Câu cầu khiến  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứa từ ngữ cầu khiến: Hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào</li> <li>- Kết thúc bằng dấu chấm than hoặc dấu chấm.</li> </ul>                                                   | Dùng để:<br>+ Ra lệnh<br>+ Yêu cầu, đề nghị<br>+ Khuyên bảo                                                   | Đừng mở cửa sổ!              |
| Câu cảm thán   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứa từ ngữ cảm thán: Ôi, than ôi, Hỡi ơi, chao ơi, trời ơi, Thay, biết bao, xiết bao, biết chừng nào...</li> <li>- Kết thúc bằng dấu chấm than</li> </ul>              | Dùng để bộc lộ trực tiếp cảm xúc                                                                              | - Ôi, trời hôm nay thật đẹp! |
| Câu trần thuật | Không có đặc điểm của các kiểu câu: Câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán                                                                                                                                    | Dùng để: Kể, thông báo, nhận định, miêu tả.<br>Yêu cầu, đề nghị, bộc lộ cảm xúc                               | Hôm nay tôi đi học.          |
| Câu phủ định   | Chứa các từ ngữ phủ định:<br>– không, không phải, không phải là,...<br>– chưa, chẳng, chả, chẳng phải, chả phải,..<br>– đâu phải, đâu có phải,...                                                                | Thông báo, xác nhận không có sự vật, sự việc, tính chất, quan hệ nào đó.<br>Bác bỏ một ý kiến, một nhận định. | Tôi không ra Hà Nội hôm nay. |

## LUYỆN TẬP

Thực hành các bài tập trong SGK Ngữ văn tập 2 để củng cố kiến thức 5 kiểu câu phân theo mục đích nói

- 1/11 ; 1,3/22-24
- 1,2/31
- 1,3/44,45
- 1,3/46,47
- 1,4/53,54

# CỦNG CỐ

